

Chùm Lan Ngày Tết

Đầu năm 1956, chúng tôi dọn vào căn nhà trong khu cư xá sĩ quan tại Biên Hòa. Đây là một khu nhà khá rộng, của một viên chức người Pháp. Trước khi trở về cố quốc, người này đã bán lại cho một ông huyện hàm, sau khi đó quân đội Pháp trưng dụng làm trại gia binh và sau này chuyển qua Quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Khu nhà gồm một biệt thự và những nhà phụ thuộc. Vợ chồng tôi được chia 3 phòng trong căn biệt thự cùng ở chung với các ông Tham Mưu trưởng và Trưởng phòng 5 Sư Đoàn.

Trước cửa căn phòng chúng tôi ở là một hàng cây sao, cây dầu cao ngất trời xanh. Trên đám cây này, những cành tầm gửi đua nhau bám kín những khúc có chạc ba, mà đặc biệt chỉ mọc ở về phía Đông Nam, còn hai mặt Tây Bắc tuyệt nhiên vắng bóng. Xen lẫn trong đám tầm gửi, tôi thấy có nhiều cây khác lạ. Chẳng am tường về cây cỏ, kiến thức lại hạn hẹp, tôi không chú ý đến chúng mà lo sửa soạn căn nhà để chuẩn bị đón Xuân.

Tết phải có hoa, tôi thích hoa mai vì hoa mai mang nhiều ý nghĩa. Mai là nét đặc thù của miền Nam, miền Trung vì miền Bắc không có, hơn nữa hoa mai lại tượng trưng cho cấp bậc trong quân đội. Ý kiến của vợ tôi lại hoàn toàn khác biệt, nàng muốn có những bông hoa tươi đẹp nhưng phải có hương thơm. Nàng lý luận: Hữu sắc vô hương, cho nên tôi cũng đành đồng ý cho vui cửa vui nhà. Năm đó chợ Tết Biên Hòa biết cơ man nào là hoa, nhưng thứ có hương thơm chỉ có hoa huệ mà hoa lại không được tươi. Cúc vạn thọ cũng thơm đó nhưng mùi thơm hăng hắc, hơn nữa dân Bắc kỳ chính cống không ai chơi hoa vạn thọ vào ngày Tết cả. Nàng đành rước về một cành mai với nét mặt không vui.

Nhưng lạ lùng chưa, chiều ba mươi Tết, vừa ở đơn vị trở về, vợ tôi nét mặt tươi vui hơn hờ, bỏ mặc mâm cỗ cúng giao thừa. Nàng kéo tôi ra trước sân và hỏi:

“Anh có thấy gì không?”

Vợ tôi vẫn có thói quen nghĩ sao nói vậy, cách nói không bao giờ rõ rệt, luôn luôn là đề tài cho tôi trêu chọc.

“Có chứ, anh thấy em hôm nay tươi đẹp hơn mọi ngày.”

Thay vì câu hờn giận mát mẻ mà tôi tin rằng tất cả các ông chồng đều nghe dăm bảy chục lần trong đời:

“Thì ra mọi ngày em xấu lắm sao?”

Nàng vẫn tươi cười chỉ lên nền trời xanh và nhắc lại câu hỏi trước. Tôi nhìn theo phía tay nàng, chỉ thấy đám mây trắng lững lờ trôi sau mấy cành cây khẳng khiu trơ trụi. Vợ tôi lại hỏi tiếp:

“Thế anh có ngửi thấy mùi gì không?”

Nghe nàng nói tôi mới chợt nhớ ra một mùi quen thuộc thoảng qua, mùi nước hoa nàng vẫn thường dùng trong buổi tân hôn từ thuở xa xưa. Bình nước hoa thoảng thoảng hương trầm lẫn hương quế, món quà cưới vô cùng quý hóa của những ngày kháng chiến chống Pháp. Bình nước hoa này đã thất lạc khi vợ chồng tôi trốn chạy cuộc tàn sát tại Thanh Miện, Hải Dương. Tôi đã hứa sẽ mua lại nhưng sau bao nhiêu năm cũng không tìm thấy. Tưởng nàng đã mua được, tôi ôm nàng và ngửi trên tóc. Nhưng không phải, chỉ có mùi lá chanh và bồ kết. Nàng vội đẩy tôi ra:

“Coi chừng người ta trông thấy và cười cho! Anh nhìn kỹ trong đám tâm gửi kia kìa!”

Nhìn theo những ngón tay búp măng thon nhỏ, tôi thấy có những chùm hoa đong đưa trước gió. Vội bước vào trong nhà lấy chiếc ống nhòm để nhìn cho rõ. Quan sát một vòng, tôi thấy trên hàng cây sao và dâu, năm bảy cây lan lá to và cứng mang theo những chùm hoa hồng nhạt lấm tấm. Cạnh đó là mấy khóm lan lá dài có những chùm hoa màu nâu nâu, vàng vàng buông thõng xuống. Những bông hoa này đã gọi cho tôi một kỷ niệm khó quên. Trao chiếc ống nhòm cho vợ tôi và hỏi:

“Này em! Cây lan này trông quen thuộc quá, em có nhận thấy không?”

Nàng chỉ nhìn sơ qua rồi tỏ vẻ giận hờn.

“Thật anh không còn nhớ gì hay sao?”

Tôi chưa kịp trả lời nàng đã thêm gay gắt:

“Phải bây giờ anh còn nhớ gì nữa chứ!”

“Sao anh lại không nhớ! Anh muốn thử xem trí nhớ của em ra sao đó thôi.”

Tuy thấy vẻ tình hình có vẻ khẩn trương và nhìn nét mặt cùng lời nói nghiêm trọng của nàng, tôi vẫn nửa đùa nửa thật, ỡm ờ nói tiếp:

“Thì ở ngoài ấy chứ còn ở đâu nữa!”

Vợ tôi lại hỏi tiếp:

“Ở ngoài ấy? Nhưng mà là ở đâu chứ?”

“Thì ở Nhật Lệ quê em chứ còn đâu nữa!”

Chúng tôi biết nhau và yêu nhau qua sự dàn xếp và gán ghép của người chị họ. Đối với tôi, chị là con cô con cậu, nhưng lại là cháu đối với vợ tôi. Nhạc phụ và nhạc mẫu của tôi lần lượt qua đời, để lại 5 người con chưa đến tuổi trưởng thành. Người anh ruột, cụ Tuần Nhật Lệ, tuần phủ trí sĩ dù đã có 3 bà (chính thất, thứ thất và kế thất), nhưng vẫn vô tự nên đã mang các cháu về nuôi. Khi chúng tôi biết nhau, 2 người chị lớn và người anh cả đã lập gia đình. Ngoài vợ tôi và cô em gái nhỏ hơn hai tuổi, cụ còn nuôi thêm người cháu nội của người em thứ hai, tức là chị họ của tôi. Vợ tôi tuy vai vế là bậc cô nhưng còn kém cháu 4 tuổi, nên rất thân thiết như chị em. Tất cả 3 chị em cô cháu đã được cụ nâng đỡ. Nhưng khi lớn lên, chị họ tôi đi Hà Nội học, còn vợ tôi và cô em gái cụ không nỡ rời xa cho nên giữ ở nhà, mướn thầy về dạy.

Dinh cơ của anh em cụ Tuần rất rộng, từ cổng ngoài đi vào, phải qua cổng trong. Bên tay phải là khu nhà của nhạc gia tôi, người em út, còn bên tay trái là nhà của cụ Nghị già người em thứ hai. Qua cổng trong chừng 30 thước, hai bên trồng toàn hoa cúc vàng đến chiếc cổng nữa to lớn, trên nóc có đắp hai con rồng châu mặt nguyệt. Sau cánh cổng gỗ lim dày dặn đó là dinh thự của cụ Tuần rộng chừng 3 mẫu. Hồi còn nhỏ, tôi cho đây là chốn thiên đường hạ giới. Ngôi nhà hai tầng cao rộng với những hàng kèo cột, dui mè chạm trổ tinh vi, có cửa mở ra tứ phía. Hai bên bậc cửa, hai con xấu trông như con kỳ lân nằm phủ phục. Ngôi nhà thờ đồ sộ, cửa đóng im lìm. Khu nhà ngang, nhà bếp còn rộng hơn đình làng tôi nữa.

Nhưng điều làm tôi chú ý hơn cả đó là khu vườn trồng toàn những cây xa lạ đối với vùng quê hương lam lũ bùn lầy nước đọng của chúng tôi. Dăm bảy cây sấu, hoàng lan, ngọc lan, hồng, cây nào cây nấy cao hơn chục thước. Quanh vườn nào dạ hương, bách hợp, trà, hồng, hải đường, thực được chen nhau, lại còn những cây na, cây chuối và một cây đến bây giờ tôi cũng chưa biết tên. Cây này và trái giống y hệt như cây măng cầu Nam Mỹ, Cherymoya nhưng thân cây, hoa và trái toàn một màu nâu nhạt như cà phê sữa. Giữa đám cây cỏ xinh đẹp lạ lùng này là chiếc bê cá vàng hình bầu dục lớn bằng một giàn nhà. Trong đó, một hòn non bộ không lồ với những núi non, hang động mà tôi mừng rỡ đó là Hoa Quả Sơn và Thủy Tiên động trong truyện Tây Du Ký.

Vợ tôi lớn lên và sống như con bướm trắng nhớn nhớn trong khung cảnh thơ mộng đó với đám gia nhân 5-6 người và là tay hòm chìa khóa của người bác.

Nàng thường giải thích cây này do cụ Thượng Vân Đình tặng, cây kia của cụ Bảng Hoàng Nông biếu, cây này cụ Thiếu Hà Đông... Tôi ngắt lời, nhìn vào đôi mắt đen nhánh và sáng như sao hải đù:

“Thế còn cây Ai Nhân này em sẽ tặng cho ai?”

Nàng lườm tôi tưởng chừng như trời nghiêng đất lệch và nguây nguẩy bỏ đi.

Tuần lễ sau tôi đạp xe đến thăm, lúc đó người yêu của tôi đang loay hoay với chiếc sào tre.

“Em muốn thọc ổ chim hay muốn hái quả sấu?”

“Không! Em muốn lấy chùm hoa lan kia!”



Theo hướng tay nàng chỉ, những khóm lan rừng mà ông Bình Mãng, người giữ việc coi vườn và gác cổng đã treo trên cành cây sấu. Mọi ngày những khóm lan này do cụ Bó Chánh nào đó ở Hòa Bình mang tặng, chẳng có gì đáng chú ý cả. Chỉ thấy lá xanh um tùm, nơi đám chim di, chim sẻ làm tổ. Nhưng hôm nay cảnh vật khác hẳn. Mùa Đông đã qua, mùa Xuân vừa tới đã đem đến những chùm hoa dài chừng nửa thước. Bông hoa màu nâu vàng lóng lánh trong ánh nắng chiều như những viên hổ phách. Nàng nói như thói quen vẫn sai bảo đám gia nhân:

“Thế này nhé! Dựa xe đạp vào chiếc ghé đá, em giữ cho vững! Anh chịu khó đứng lên yên xe và ghi đông là với tới rồi!”

Vợ tôi trước sau gì cũng vậy, khi nhờ vả hay sai bảo thường hay có ý kiến chỉ dẫn kèm theo như vậy, các cụ nói là *“hay ra đâu ra mả”*. Không một chút ngần ngại do dự, vì muốn phô trương cái chiều cao 1m78 nên tôi vội vã trèo lên xe. Vừa đưa tay định

ngắt chùm hoa gần nhất, nàng đã vội nói:

“Không phải chùm đó! Chùm bên kia kia!”

Nàng chỉ sang phía tay phải. Không người giữ, chiếc xe nghiêng đi, tôi vội vàng nhảy xuống, nhưng loạng choạng chúm đầu về phía nàng. Nàng giơ tay vội đỡ, tôi ôm chặt lấy nàng và đứng lên. Hai khuôn mặt gần kề, vì hơi thở rộn ràng, vì tâm thân băng trinh rắn chắc, vì mùi nước hoa quyến rũ và vì lòng say sưa ngây ngất, tôi đặt nhẹ một nụ hôn trên má ửng hồng. Bẽn lẽn, then thùng nàng vội đẩy tôi ra và vội bước vào trong nhà...

Thấy tôi ra vẻ trầm ngâm nghĩ ngợi, vợ tôi tỏ ý hài lòng:

“Anh nghĩ gì mà thờ người ra đó!”

Tôi không trả lời câu hỏi nhưng bảo nàng:

“Em sang bác Thúy mượn cho anh chiếc xe đạp.”

“Anh mượn xe đạp làm gì?”

“Mượn xe để anh đứng lên đó hái hoa rồi mi em chứ!”

Dù đã 3 con, nhưng khi nghe tôi nhắc đến chuyện ngày xưa ngày xưa, hai má nàng cũng còn đỏ hồng lên e thẹn.

“Tưởng anh quên rồi chứ!”

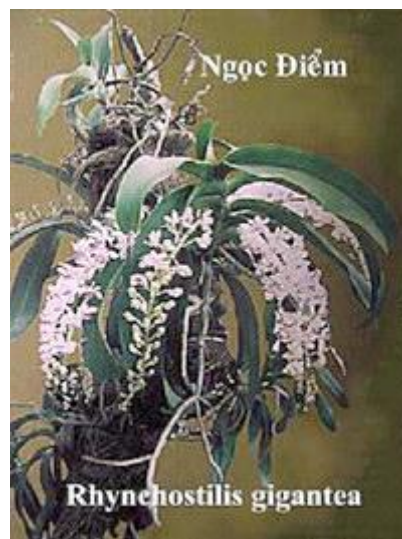
“Quên làm sao được! Nhưng mà hỏi thật hôm ấy em thấy làm sao?”

“Thấy làm sao à! Ba hôm sau vẫn còn bàng hoàng ngây ngất.”

Tết năm đó vợ chồng chúng tôi được hưởng một cái Tết hết sức vui vẻ, đầm ấm, chẳng bù với Tết năm trước. Vợ tôi để hai con ở Saigon với ông bà nội rồi xuống Long Xuyên ăn Tết với tôi. Vào trưa ba mươi, khi nàng xuống tới nơi, tôi đã đi hành quân từ tờ mờ sáng. Ông Thượng sĩ đại đội trông nom hậu cứ đã ân cần cầm giữ vợ tôi ở lại. Nhưng qua ngày mùng một, rồi đêm mùng một, mãi đến trưa ngày mùng hai tôi mới trở về. Đây là lần đầu tiên vợ tôi một mình đón Xuân ở nơi xa lạ với nỗi lo sợ của người vợ lính khi có chồng ra trận.

Năm nay được hưởng một cái Tết thanh bình bên cạnh chồng con, vợ tôi vui vẻ ra mặt. Ngoài cành mai vàng rực rỡ cắm trong lọ độc bình trắng men xanh, trên ve áo của tôi cũng nở thêm bông hoa nữa. Nhưng có lẽ điều làm vợ tôi vui hơn cả là bên song cửa sổ một khóm phong lan lá dài với năm chùm hoa màu hồ phách, chùm hoa của dĩ vãng, của những ngày thơ mộng năm xưa, chùm hoa của nụ hôn ngây ngất. Bên cạnh khóm lan này là một nhánh hoa lan khác lá to và cứng mang theo 2 dò đã mãn khai và một dò còn đang hàm tiếu. Làn hương thơm của bông hoa màu hồng nhạt, điểm những chấm tím đỏ mang theo cảm giác ngất ngây trong buổi tân hôn...

Từ ngày lưu lạc đến miền đất tự do, thịnh vượng này tôi cố công sưu tập những bông lan năm cũ, những cụm phong lan của quê hương yêu dấu mà cả triệu người phải đành dứt bỏ ra đi.



Khóm Hoàng Kiếm Lan, *Cymbidium finlaysonianum*, mấy nhánh Ngọc Điềm, *Rhynchostylis gigantea* năm nào cũng nở, nhưng không nở vào dịp Tết như ở quê nhà. Sống ở quê hương thứ hai, mọi chuyện đều thay đổi, nhất là khí hậu và thời tiết, ngoại trừ tấm lòng chung thủy của vợ chồng tôi đối với anh em, bè bạn, họ hàng, quê hương, đất nước.

Năm nay mùa hoa Ngọc Điềm và Hoàng Kiếm Lan lại sắp đến, nhưng người vợ hiền thực, người đã cùng tôi trông nom săn sóc những cây lan và nhắc lại chuyện xưa, năm cũ chẳng còn trên cõi trần tục lụy này.

Em yêu quý! Anh không còn cơ hội ngắt bông hoa tặng em như ngày xa xưa nữa, anh cũng không đem nó cài trên phần mộ, nhưng sẽ giữ gìn, trân quý để luôn luôn tưởng nhớ đến em.

Giáp Tết Quý Mùi 2003
BÙI XUÂN ĐÁNG